TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: **74**/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **45**/2024/TLST-VHNGĐ ngày 15/01/2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* **Người yêu cầu giải quyết:** Bà **Nguyễn Thị Bích H** – sinh năm 1963.

Và ông **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1960.

Cùng ĐKHKTT và chỗ ở: Số 25.. Tập thể T, phường T, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T kết hôn tự nguyện ngày 13/02/1990 tại UBND phường Tương Mai, quận Hai Bà Trưng (nay là phường Tương Mai, quận Hoàng Mai) Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay bà H và ông T cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên ông bà thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng bà H và ông T đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huệ và ông Tý theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T cùng xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Minh T – sinh ngày 29/11/1990. Con chung đã đủ 18 tuổi nên Tòa án không xét.

[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T cùng xác nhận không có nợ chung.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T được miễn lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T cùng xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Minh T – sinh ngày 29/11/1990. Con chung đã đủ 18 tuổi nên Tòa án không xét.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T cùng xác nhận không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Văn T được miễn lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND và THADS Q. Hoàng Mai;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *UBND phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội (ĐKKH số 14, quyển số 2 ngày 13/02/1990);*
- *Đương sự và Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hiền